

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2025

CÔNG KHAI THÔNG TIN ĐỀ TÀI
(Trên công thông tin điện tử của Tổ chức chủ trì)

- Tên đề tài:** Nghiên cứu một số vấn đề xã hội vùng biên giới đất liền Việt Nam góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị trong điều kiện hiện nay
- Tên chủ nhiệm đề tài:** Nguyễn Đình Tuấn
- Các thành viên tham gia thực hiện đề tài:**

| STT | Họ và tên | Đơn vị công tác | Nội dung công việc tham gia | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|---|--|---------------------|
| 1 | Nguyễn Đình Tuấn. TS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Chủ nhiệm đề tài | 6,8 tháng |
| 2 | Lỗ Việt Phương. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thư ký khoa học đề tài, thành viên chính 1 | 6,2 tháng |
| 3 | Nguyễn Hữu Minh. GS.TS | Hội Xã hội học Việt Nam | Thành viên chính 2 | 1,1 tháng |
| 4 | Phan Thị Hoàn. TS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thành viên chính 3 | 1,1 tháng |
| 5 | Nguyễn Hà Đông. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thành viên chính 4 | 0,5 tháng |
| 6 | Nguyễn Trung Hải. TS. | Đại học Lao động xã hội | Thành viên chính 5 | 0,6 tháng |
| 7 | Nguyễn Thị Minh Châu. ThS | Viện KHXH Vùng Nam Bộ | Thành viên chính 6 | 0,8 tháng |
| 8 | Lưu Thị Lịch. TS | Viện Xã hội học và Tâm lý học | Thành viên chính 7 | 1,4 tháng |
| 9 | Lê Mạnh Hùng. TS | Đại học Thủy lợi | Thành viên chính 8 | 2,6 tháng |

| | | | | |
|----|---------------------------|---|--------------------|-----------|
| 10 | Nguyễn Thị Nga. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Con người) | Thành viên chính 9 | 1,4 tháng |
| 11 | Nguyễn Thị Lê. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Con người) | Thành viên 1 | 1,7 tháng |
| 12 | Nguyễn Vũ Quỳnh Anh. TS | Viện KHXH vùng Trung bộ và Tây nguyên | Thành viên 2 | 0,6 tháng |
| 13 | Trần Thị Phương Ngọc. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thành viên 3 | 0 tháng |
| 14 | Nguyễn Đức Tuyền. ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thành viên 4 | 0,8 tháng |
| 15 | Nguyễn Thị Thu Phương. TS | Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới (trước đây là Viện Kinh tế Việt Nam) | Thành viên 5 | 0,6 tháng |
| 16 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh, ThS | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới) | Thành viên 6 | 0,6 tháng |
| 17 | Trần Thị Việt Hoài, ThS | Trường Đại học Nha Trang | Thành viên 7 | 1,2 tháng |
| 18 | Đặng Thị Quỳnh Anh. CN | Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới (trước đây là Viện Nghiên cứu Con người) | Thành viên 8 | 0,5 tháng |

4. Mục tiêu của đề tài:

Mục tiêu tổng quát:

Nghiên cứu một số vấn đề xã hội (phát triển dân số, di cư và giảm nghèo) vùng biên giới đất liền Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị trong điều kiện hiện nay.

Mục tiêu cụ thể:

- Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển dân số vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay.

- Phân tích, đánh giá thực trạng di cư vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay.

- Phân tích, đánh giá thực trạng giảm nghèo vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay.

- Phân tích nhóm chính sách về phát triển dân số, di cư, giảm nghèo để an dân vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay.

- Đề xuất một số giải pháp về phát triển dân số, di cư và giảm nghèo góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị vùng biên giới đất liền Việt Nam trong điều kiện hiện nay.



5. Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện:

Nội dung 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn

1.1. Cơ sở lý luận

1.2. Cơ sở thực tiễn

Nội dung 2: Phát triển dân số vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay: Thực trạng và những vấn đề đặt ra

2.1. Thực trạng phát triển dân số

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dân số

2.3. Mối quan hệ giữa phát triển dân số với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị

2.4. Một số vấn đề đặt ra đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị vùng biên giới đất liền từ góc độ phát triển dân số

Nội dung 3: Di cư vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay: Thực trạng và những vấn đề đặt ra

3.1. Thực trạng di cư

3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến di cư

3.3. Mối quan hệ giữa di cư với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị

3.4. Một số vấn đề đặt ra đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị vùng biên giới đất liền từ góc độ di cư

Nội dung 4: Giảm nghèo vùng biên giới đất liền Việt Nam hiện nay: Thực trạng và vấn đề đặt ra

4.1. Thực trạng giảm nghèo

4.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến giảm nghèo

4.3. Mối quan hệ giữa giảm nghèo với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị

4.4. Một số vấn đề đặt ra đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, chính trị vùng biên giới đất liền từ góc độ nghèo đói

6. Thời gian thực hiện: 21 tháng, từ tháng 03 năm 2024 đến tháng 11 năm 2025.

7. Phương thức khoán chi: khoán chi từng phần

8. Tổng số kinh phí thực hiện, kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

Tổng số kinh phí được duyệt theo hợp đồng: 900.000.000 đồng (Bằng chữ: chín trăm triệu đồng).

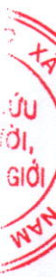
Tổng số kinh phí thực hiện: 886.500.000 đồng (bằng chữ: Tám trăm tám mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Trong đó: *Kinh phí được giao khoán: 886.500.000 đồng*

Kinh phí không được giao khoán: 0 đồng

9. Các sản phẩm của đề tài đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận

- Báo cáo tổng hợp
- Báo cáo tóm tắt
- Báo cáo kiến nghị



- Báo cáo chất lọc
- 05 bài tạp chí/ báo cáo tham luận hội thảo
- Bản thảo sách.

**K/T VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Trần Thị Hồng

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Nguyễn Đình Tuấn

HỘI VIẾT